

Bản án số: 45/2018/HS -ST

Ngày: 25/7/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Cường và ông Lê Văn Biên

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 48/2018/TLST - HS ngày 02 tháng 07 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 61/QĐXXST – HS ngày 11 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đ, sinh ngày 25/10/1994 tại huyện TG, tỉnh Thanh Hóa,

Nơi cư trú: Thôn ML, xã TL, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1970 và bà Đỗ Thị V, sinh năm 1974; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Bùi Thái N, sinh năm 1991, vắng mặt

Trú tại: Khối HT, phường QP, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Lê Thị H, sinh năm 1986, vắng mặt

Anh Phạm Hồng L, sinh năm 1977, vắng mặt

Đều trú tại: Khối TM, phường QT, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1970, có mặt
Trú tại: Thôn ML, xã TL, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa.
Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1976, vắng mặt
Trú tại: Khối HP, phường QP, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 24/4/2018, Hoàng Văn Đ đi xe mô tô biển kiểm soát 36L9 – 8802 từ nhà mình đến xưởng cơ khí của anh Bùi Thái N ở khối TH, phường QP, thị xã H để trộm cắp tài sản, khi đến nơi, Đ thấy xưởng cơ khí đã đóng cửa, phía trước cửa có 03 khối kim loại là các bộ phận của tàu đánh cá biển, không có ai trông coi nên Đ dừng xe xuống bung 01 hộp số của tàu thủy đặt lên yên xe và chở ra ngã ba khối Tân Hải rồi để xuống mép đường, sau đó quay lại xưởng tiếp tục bung 01 hộp số máy tời và 01 cầu lái tàu đặt lên xe chở ra chỗ để hộp số lúc nãy, khi vừa đến nơi thì hộp số máy tời bị rơi nên Đ dừng xe để bung lên; Cùng lúc đó anh N đến xưởng thì phát hiện bị mất trộm nên đi tìm thì thấy Đ Đg bung hộp số là tài sản của mình nên đã cùng người dân giữ lại và báo Công an phường QP để giải quyết, Công an phường đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang sau đó chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai.

Ngày 26/4/2018, Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã Hoàng Mai định giá 01 hộp số nhãn hiệu PISOCO của máy thủy lực có giá trị là 1.300.000đ, 01 hộp số của máy tời lưới có giá trị là 2.500.000đ, 01 cầu lái tàu có giá trị là 1.200.000đ; Tổng giá trị tài sản mà Đ trộm cắp của anh Bùi Thái N vào ngày 24/4/2018 là 5.000.000đ.

Ngoài ra, trước đó Đ đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000đ như sau:

Ngày 17/4/2018, Đ điều khiển xe đến xưởng cơ khí của anh Bùi Thái N trộm 01 mặt bích trục chân vịt và 01 thanh kim loại lên xe và chở đến bán cho chị Lê Thị H 300.000đ. Số tiền trên Đ tiêu xài hết. Ngày 26/4/2018, Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã Hoàng Mai định giá 01 mặt bích trục chân vịt có giá trị 500.000đ, 01 thanh kim loại có giá trị 294.000đ; Tổng giá trị Đ chiếm đoạt của anh N ngày 17/4/2018 là 794.000đ; Vật chứng đã được thu giữ và trả lại cho anh N.

Ngày 22/4/2018, Đ điều khiển xe đến đoạn đường ven biển ở khối TH, phường QP trộm 01 khối kim loại và 01 thanh kim loại lên xe và chở đến bán cho chị Lê Thị H 130.000đ. Số tiền trên Đ tiêu xài hết. Ngày 26/4/2018, Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã Hoàng Mai định giá 01 khối kim loại có giá trị 70.000đ, 01 thanh kim loại có giá

trị 84.000đ; Tổng giá trị Đ chiếm đoạt ngày 22/4/2018 là 154.000đ; Vật chứng đã được thu giữ và Công an Đg bảo quản.

Tại bản cáo trạng số 49/CT- VKS - HM, ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị: □p dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Hoàng Văn Đ 6 - 9 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được giao trả xong cho người bị hại và anh N không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị H, anh L không yêu cầu gì nên miễn xét.

Vật chứng vụ án: Truy thu bị cáo 430.000đ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt; có đủ cơ sở kết luận ngày 24/4/2018, Hoàng Văn Đ phạm tội trộm cắp 01 hộp số máy thủy lực, 01 hộp số máy tời lưới, 01 cầu lái tàu của anh Bùi Thái N có tổng giá trị tại thời điểm Đ chiếm đoạt là 5.000.000đ.

Đối với 02 lần Đ trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000đ không thuộc trường hợp quy định từ điểm a đến điểm đ của khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015 nên không truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng là tình tiết để xem xét mức hình phạt.

Đối với chị Lê Thị H và anh Phạm Hồng L là chủ cửa hàng thu mua phế liệu đã mua những tài sản Đ đem bán, do không biết đó là những tài sản do trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nhưng do không muốn lao động chân chính, coi thường pháp luật nên đã thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản để thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Hoàng Văn Đ phạm tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc tr-ờng hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân đ-ợc pháp luật bảo vệ, ảnh h-ởng đến trật tự an toàn xã hội gây hoang mang, lo lắng trong cuộc sống bình th-ờng của nhân dân. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội về tội trộm cắp tài sản và giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, t-ong xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện.

[4] Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, giá trị thiệt hại không lớn. Do đó, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần song cần thiết phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: 01 khối kim loại nặng 10kg, 01 thanh kim loại nặng 12kg, quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu; 01 xe mô tô biển kiểm soát 36L9-8802 Đ sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, xe không xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai Đg bảo quản, tạm giữ nay tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai tiếp tục xác minh, điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

HĐXX xác định số tiền mà bị cáo Đ có được từ việc bán các tài sản trộm cắp được là tiền thu lợi bất chính nên truy thu bị cáo Đ 430.000đ

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được giao trả xong cho người bị hại và anh N không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị H, anh L không yêu cầu gì nên miễn xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Đ 12 (Mười hai) tháng tù; Thời hạn tù được tính từ ngày 24/4/2018.

Vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Truy thu bị cáo Đ 430.000đ.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Hà